| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN K**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 118/2017/QĐST-HNGĐ | *Huyện K, ngày 31 tháng 7 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 154/2017/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị T, sinh năm 1990

ĐKNKTT: Thôn T, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở hiện nay: Khu 3, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình K, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị T và anh Nguyễn Đình K.

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị T và anh Nguyễn Đình K đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Yến N, sinh ngày 17/8/2010 cho anh K nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cháu Nguyễn Tiến M, sinh ngày 15/7/2013 cho chị T nuôi dưỡng đến

khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về cấp dưỡng nuôi con chị T và anh K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T nhận chịu 150.000đ (một trăm lăm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA.0006112 ngày 05/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị T đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại chị T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (một trăm lăm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA. 0006112 ngày 05/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Hồng Giang**